

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-PT

Ngày: 14/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chế Linh

Các Thẩm phán: Bà Hà Thị Phương Thanh

Bà Phan Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phong Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 201/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn C, sinh ngày 01/01/1983; ĐKTT và chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Lê Văn K, sinh năm 1942 (sống) và mẹ Huỳnh Thị L, không xác định năm sinh (chết); anh chị, em ruột: có 08 người, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1994; vợ Trần Thị Thu V, sinh năm 1988; Con: có 02 người sinh năm 2009 và 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại.

Người bào chữa của bị cáo: Luật sư Lê Ngọc A của Công ty L2 thuộc Đoàn Luật sư thành phố C.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Phạm Kim Đ, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện V, Tp Cần Thơ

2/ Bà Trần Thị Linh C1, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện V, Tp Cần Thơ

Trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác, do không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/6/2024, bị cáo Lê Văn C điều khiển chiếc trệt bằng thép chở theo 02 chiếc máy cày cùng với ông Trần Văn P và Lê Thanh L1 lưu thông đi giữa sông K, theo hướng từ xã T về xã V, ngay thời điểm nước đang đứng. Khi đến đoạn sông thuộc ấp V, xã V, huyện V, thì từ xa cách khoảng 200 mét bị cáo C phát hiện được ông Trần Phú N đang điều khiển vỏ lãi Composite một mình chạy thẳng lưu thông đi bên luồng sông bên phải của vỏ lãi, theo hướng ngược lại. Do nhầm tưởng ông N điều khiển vỏ lãi tránh sang luồng sông bên phải theo hướng di chuyển của trệt nên C đã điều khiển chiếc trệt chuyển hướng sang luồng sông bên trái nhưng không phát ra âm hiệu hay đèn hiệu thông báo cho ông N nhận biết để tránh né, làm cho ông N đang điều khiển vỏ lãi chạy thẳng va chạm đâm trực diện vào phần mũi trệt, làm cho ông N cùng vỏ lãi va đập vào trệt rơi chìm xuống nước và tử vong sau đó.

Qua kiểm tra bằng phương tiện máy đo nồng độ cồn ngày 14/6/2024, kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Lê Văn C tại thời điểm sau khi gây ra tai nạn là 0,000mg/lít khí thở.

Căn cứ kết luận giám định số 161/KL-KTHS ngày 27/6/2024 của phòng K1 Công an thành phố C, kết luận: trong máu của nạn nhân Trần Phú N có thành phần Ethanol (cồn), nồng độ 111,28mg/100ml máu.

Kết luận giám định số 92/KLGĐTT –PC09 ngày 27/6/2024 của phòng K1 công an thành phố C, kết luận: nạn nhân Trần Phú N tử vong do suy hô hấp sau ngạt nước, trên cơ thể có vết thương vùng đầu.

Theo công văn số 61/TTKD-PNVĐT ngày 08/7/2024 của Trung tâm kiểm định kỹ thuật phương tiện thiết bị giao thông thủy bộ - sở giao thông vận tải thành phố C, cho biết: Trệt hàng (vỏ thép): máy ngoài có công suất 90,6 sức ngựa; trọng tải 7,20 tấn, trọng tải toàn phần 7,42 tấn. Vỏ hàng Composite (FRP): máy ngoài có công suất 5,5 sức ngựa; sức chở 0,31 tấn.

Tại cơ quan điều tra bị cáo C thừa nhận nguyên nhân chính xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên là do quá trình điều khiển phương tiện giao thông đường thủy khi chuyển hướng di chuyển của trệt sang luồng sông bên trái C không thực hiện việc phát ra âm hiệu hay đèn hiệu thông báo cho phương tiện khác tránh né.

Quá trình điều tra bị cáo C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập. Ngoài ra, phía gia đình C đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho phía gia đình nạn nhân, gia đình nạn nhân đã làm đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo C.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn C đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân Trần Phú N số tiền: 180.000.000đ. Gia đình nạn nhân N đã có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự và đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với C.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ các phương tiện có liên quan và sau đó đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HS-ST ngày 20/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 02 (hai) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận gia đình bị cáo và gia đình nạn nhân đã thỏa thuận bồi thường xong với số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 26/11/2024 bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hoàn cảnh của bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người đúng tội. Bản thân bị cáo có con nhỏ bị bệnh, tại địa phương bị cáo là người sống tốt được mọi người yêu mến nên đề nghị không cần thiết cách ly bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi và tính chất phạm tội của bị cáo. Các tình tiết theo đơn kháng cáo của bị cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ theo luật định trong tình hình hiện nay, Nhà nước ta đang tích cực tuyên truyền, giáo dục người dân sống và làm việc theo pháp luật, nhất là trong lĩnh vực an toàn giao thông để bảo đảm tài sản, tính mạng của con người. Nhưng với ý thức chủ quan của bị cáo và một bộ phận nhỏ người dân không quan tâm chấp hành, để đảm bảo điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường thủy mà vẫn xử sự theo cách thông thường chỉ cần biết điều khiển thì tự mình điều khiển phương tiện một cách tùy tiện. Việc cho bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị

quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, không đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống với loại tội phạm này. Tòa án sơ thẩm đã xử mức án dưới khung hình phạt là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản án sơ thẩm tuyên ngày 20/11/2024. Ngày 26/11/2024, bị cáo nộp đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định. Vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Đánh giá các tài liệu, chứng cứ đã thẩm tra, lời thừa nhận của bị cáo cho thấy, bị cáo có hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường thủy kém quan sát, không thực hiện các cảnh báo xin luồng sang trái, không có giấy phép điều khiển phương tiện. Hậu quả làm chết nạn nhân là ông N đang điều khiển phương tiện trên sông. Do vậy, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Khi lượng hình, bản án sơ thẩm đã xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về các tình tiết như thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại cho nạn nhân, gia đình nạn nhân đã có đơn bãi nại. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, đại diện gia đình nạn nhân một lần nữa xin Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo xuất trình giấy tờ chứng minh bị cáo có hoàn cảnh nuôi hai con, trong đó có một đứa bị động kinh, chậm khôn. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo sống tốt với mọi người, thường giúp đỡ người khác. Xét về tính chất phạm tội, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo, thấy rằng, việc cách ly bị cáo là không cần thiết nên áp dụng Nghị quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự, tại cấp sơ thẩm cũng như tại cấp phúc thẩm, bị cáo và gia đình nạn nhân đã thỏa thuận bồi thường xong, không phát sinh yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C. Sửa bản án sơ thẩm.

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”

- Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, thành phố Cần Thơ giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn C không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- CQ HS nghiệp vụ CA TPCT;
- Cơ quan tổ tụng huyện Vĩnh Thạnh;
- Bị cáo; gia đình người bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chế Linh